

Bản án số: **145/2023/HS-PT**

Ngày: 06-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hương

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thu Hiền

Ông Nguyễn Trung Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng
- Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm theo hình thức xử kín, tuyên án công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/TLPT-HS ngày 11/8/2023 đối với bị cáo Hà Trung K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HSST ngày 04/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 217/2023/QĐXXPT-HS ngày 16/8/2023 đối với:

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Hà Trung K**, sinh ngày 10/10/2006; tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Cầu Trong, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Bố đẻ: Không xác định; mẹ đẻ: Hà Thị N, sinh năm 1989 (hiện đang sinh sống tại Hàn Quốc không có địa chỉ cụ thể). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/2/2023 đến ngày 09/6/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh có mặt tại phiên tòa.

*** Người giám hộ cho bị cáo Hà Trung K:** Bà Hà Thị N, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn Cầu Trong, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có

mặt)

* **Người bào chữa cho bị cáo Hà Trung K:** Bà Thân Thị Thúy V và ông Hoàng Trọng N - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang. (Bà Vân có mặt, ông Nghĩa vắng mặt).

* **Bị hại:** Chị Đinh Hoàng Q, sinh ngày 23/8/2006; Địa chỉ: Thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (không triệu tập)

* **Người đại diện theo pháp luật của bị hại:** Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1989; Thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

- *Người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị Thanh H:* Anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Quất Tinh, xã Quất Động, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Hà Thị N, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn Cầu Trong, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

* *Người tham gia tố tụng khác:* Vụ án còn có 03 người làm chứng 02 người tham gia tố tụng khác là đại diện cơ quan tổ chức là trường trung học phổ thông Lạng Giang số 1 và. Đại diện Ủy ban nhân dân xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nhưng không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Trung K, sinh ngày 10/10/2006, trú tại thôn Cầu Trong, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang và cháu Đinh Hoàng Q, sinh ngày 23/8/2006, trú tại thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang là bạn học cùng trường THPT Lạng Giang số 1.

Ngày 25/01/2023, Kiên mời cháu Quyên và một số bạn học cùng trường đến nhà Kiên ở thôn Cầu Trong, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang chơi (K đang ở cùng ông bà ngoại tại đây). Mọi người ăn cơm, uống rượu tại phòng khách từ khoảng 11 giờ 30 phút đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì cháu Quyên bị say rượu nên Kiên dìu Quyên vào trong phòng ngủ cạnh phòng khách để nghỉ, khi vào phòng thì có Lưu Quang D, sinh năm năm 2006 ở thôn Tân Văn 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang và Ngô Thúy H, sinh năm 2005 ở thôn Đồng Cống, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang (người yêu D) đang chòm chằm nằm trên giường từ trước đó. Kiên đặt cháu Quyên nằm ngửa lên giường, thấy Quyên đang trong tình trạng say rượu, không tỉnh táo nên K nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu Quyên, lúc này có cháu Đỗ Thái H, sinh năm 2007 ở thôn Vinh Quang, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang đi vào phòng thì K bảo H đi ra, sau đó K ra chốt cửa lại.

Kiên lên giường nằm cạnh ôm, hôn cháu Q rồi dùng hai tay cởi quần ngoài của Q ra, Q tỉnh dậy thấy vậy nên đã giãy giụa, chống cự, dùng hai tay đẩy K ra, Q ngồi dậy bảo K cắt đi, không được làm thế rồi cắn vào bắp tay phải của K nhưng K không dừng lại mà tiếp tục đẩy Q nằm xuống giường, dùng hai tay cởi quần lót Q ra và lấy ngón giữa tay phải cho vào âm đạo Q đưa ra, đưa vào khoảng 01 phút, sau đó K xuống giường cởi quần ngoài và quần lót của mình ra rồi trèo lên giường dùng tay kéo dãn hai chân Quyên ra thì Quyên vùng vẫy bảo Kiên dừng lại không sẽ phò người yêu K, cháu Q dùng tay đẩy người Kiên ra nhưng không được, K quỳ gối nằm đè lên người Q rồi cho dương vật vào trong âm đạo của Q giao cấu khoảng 3 đến 4 phút, cháu Q tiếp tục chống cự bằng cách cắn vào vai trái K. Sau đó, do đã mệt nên Q nằm im không phản kháng được, K giao cấu với Quyên khoảng 15 phút thì dừng lại xuống giường lấy 01 bao cao su trong túi quần đeo vào dương vật rồi tiếp tục giao cấu với Q khoảng 02- 03 phút thì dương vật không cương cứng nữa nên dừng lại tháo bao cao su vứt xuống đất, K mặc quần mở cửa phòng cầm bao cao su vứt ra thùng rác, cháu Q mặc lại quần chạy khỏi phòng ôm mặt khóc nói lại sự việc cho một số bạn, sau đó được H đưa về nhà.

Ngày 09/02/2023, chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1989 (mẹ đẻ cháu Quyên) ủy quyền cho anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1981 ở thôn Quất Tỉnh, xã Quất Động, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội đại diện cho cháu Quyên làm đơn trình báo Công an huyện Lạng Giang. Cháu Q giao nộp: 01 quần dài nữ màu trắng; 01 chiếc quần lót màu tím có kẻ xọc xanh trắng; 01 chiếc áo phông dài tay màu xanh đen và 01 áo lót nữ màu trắng là quần áo mặc khi xảy ra sự việc.

Ngày 10/02/2023, K đầu thú tại Công an huyện Lạng Giang và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, K giao nộp: 01 chiếc quần lót nam màu xanh đen; 01 áo ba lỗ màu đen và 01 chiếc quần bò màu xanh là quần áo Kiên mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể K, xác định tại vai trái và bắp tay phải đều có vết sẹo, K khai do bị cháu Quyên cắn trong lúc chống cự.

Ngày 10/02/2023 Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường tại phòng ngủ tầng 1 nhà ở của K (nơi xảy ra vụ hiếp dâm), thu giữ: 01 chiếc chiếu tre màu vàng, kích thước (180x150)cm; 01 chiếc chăn nỉ màu đỏ kích thước (180x150)cm và 01 chiếc gối vỏ bằng nỉ màu đỏ.

Tại kết luận giám định pháp y về tình dục số 1226/23/TD ngày 15/02/2023 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đối với cháu Q: Màng trinh giãn rộng; ở các vị trí 4 giờ, 7 giờ và 10 giờ có vết rách cũ. Xét nghiệm dịch âm đạo không thấy hình ảnh tinh trùng; hiện không có thai.

Trong khoảng thời gian K đang thực hiện hành vi hiếp dâm, cháu H nghe thấy cháu Q kêu nên đã cùng với cháu Đình Gia P, sinh năm 2006 ở thôn Chùa Ngoài, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang chạy đến phòng ngủ để xem có

chuyện gì nhưng do cửa bị khoá nên 02 cháu không vào được, lúc này Hoà đã ngồi lên vai Phong đưa điện thoại qua ô thoáng cửa phòng ngủ quay video ghi lại được một phần diễn biến sự việc phạm tội của K. Ngày 10/02/2023, Cơ quan điều tra đã thu giữ được đoạn video nêu trên.

Ngày 14/02/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định nội dung đoạn video này có bị cắt ghép, chỉnh sửa không; thời lượng, dung lượng của đoạn video và nội dung đoạn video thể hiện hình ảnh, hành động gì.

Tại bản kết luận giám số 324/KL - KTHS ngày 28/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 (một) file video có tên “dsadasdas.mp4”, dung lượng: 1.79MB; thời lượng: 00 phút 32 giây. Không xác định được hành động diễn ra trong file video do chất lượng hình ảnh của file video thấp.

Ngày 16/3/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giám định đoạn video Hòa quay được có nội dung khiêu dâm, đồi trụy hay không.

Tại bản kết luận giám định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ngày 28/3/2023 kết luận: Không xác định được hành động diễn ra trong file video có nội dung dâm ô, đồi trụy vì chất lượng hình ảnh không tốt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội Cáo trạng đã nêu.

* Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HSST ngày 04/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

Căn cứ khoản 4 Điều 141; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt **Hà Trung K 03** (ba) năm tù về tội “Hiếp dâm” thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2023 đến ngày 09/6/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; khoản 2 Điều 586; Điều 590; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo **Hà Trung K** phải bồi thường cho cháu Đình Hoàng Q do bà Trần Thị Thanh Huyền đại diện số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng). Nhưng được trừ vào số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu số 000522 ngày 10/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Buộc bị cáo **Hà Trung K** phải bồi thường tiếp cho cháu Đình Hoàng Q do bà Trần Thị Thanh H đại diện số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chậm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 13/7/2023 Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang tiếp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hà Trung K với nội dung: đề nghị TAND tỉnh Bắc Giang xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 20/7/2023 Tòa án cấp sơ thẩm nhận được đơn kháng của người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại ông Nguyễn Cao C đề nghị tăng hình phạt với bị cáo và tăng bồi thường với bị hại.

* Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hà Trung K giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo trình bày: Về tội danh bị cáo không thắc mắc gì, bị cáo bị xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Về hình phạt thì bị cáo xin được hưởng án treo, lý do: Bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế và do có dùng chất kích thích nên không kiểm soát được hành vi. Quá trình điều tra bị cáo đã biết hành vi đó là sai trái và bị xử lý nghiêm nên bị cáo rất ân hận, thành khẩn khai báo, xin lỗi gia đình bị hại. Ngoài ra bị cáo cũng đã nhờ người thân trong gia đình đến xin lỗi và bồi thường hậu quả do bị cáo gây ra theo yêu cầu của mình. Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại thêm cho gia đình bị hại 52.000.000đồng (ngoài số tiền 18.000.000đồng đã bồi thường theo bản án sơ thẩm). Mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa.

- Người giám hộ cho bị cáo trình bày: Bà là bà ngoại của bị cáo, bị cáo là lao động duy nhất, sống từ nhỏ cùng ông bà, gia đình bà không biết bố bị cáo là ai, mẹ bị cáo đang lao động ở nước ngoài nhưng nhiều năm không có thông tin gì. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội để có cơ hội tiếp tục học hành và chăm sóc bà.

- Đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại trình bày: Bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đã thống nhất thỏa thuận mức bồi thường xong, có tuổi đời còn trẻ, để tạo cơ hội cho bị cáo tiếp tục được đi học nên rút yêu cầu kháng cáo tăng bồi thường và tăng hình phạt, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tiếp tục được đi học.

* Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, các nội dung kháng cáo của bị cáo, đã kết luận và đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của đại diện theo pháp luật của người bị hại; áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới cho bị cáo tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357- Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm đề nghị xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, sống với ông bà ngoại, bị cáo không biết bố là ai, mẹ đi lao động ở Đài Loan. Bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi bị cáo thực hiện, đã thỏa thuận được việc bồi thường và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện cải tạo tốt và sớm trở về giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh xét xử đối với bị cáo Hà Trung K: Từ các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, HĐXX thấy:

Khoảng hơn 13 giờ ngày 25/01/2023, tại phòng ngủ tầng 1 nhà ở của mình ở thôn Cầu Trong, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Hà Trung K, sinh ngày 10/10/2006 lợi dụng cháu Đình Hoàng Q, sinh ngày 23/8/2006, trú tại thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đang trong tình trạng say rượu, không tỉnh táo, Kiên đã có hành vi dùng vũ lực, giao cấu trái ý muốn với cháu Quyên.

Như vậy, bị cáo thực hiện hành vi trên là trái ý muốn của cháu Q. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của cháu Q khi Q chưa đủ 18 tuổi. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo cũng là người chưa thành niên (16 tuổi 03 tháng 15 ngày) bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản án hình sự sơ thẩm 62/2023/HSST ngày 04/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 3, Điều 141- Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ và đúng quy định pháp luật, không oan sai. Về tội danh không ai có ý kiến gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[2]. Xét kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường của đại diện bị hại, HĐXX thấy:

Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Án sơ thẩm nhận định về tội danh, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo mức án 3 năm tù là có căn cứ. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại thêm cho gia đình bị hại 52.000.000đồng (ngoài số tiền 18.000.000đồng đã bồi thường theo bản án sơ thẩm) được người đại diện

hợp pháp bị hại và người đại diện hợp pháp bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và rút yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và tiếp tục được đi học. Do vậy Hội đồng xét xử thấy: Việc rút kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại và đại diện hợp pháp bị hại là tự nguyện không bị ai ép buộc gì nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342 và khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của đại diện theo pháp luật của người bị hại.

[3]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, HĐXX thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là do nhận thức pháp luật hạn chế và do có dùng chất kích thích nên không kiểm soát được hành vi. Quá trình điều tra bị cáo đã biết hành vi đó là sai trái và bị xử lý nghiêm nên bị cáo rất ân hận, thành khẩn khai báo, xin lỗi gia đình bị hại, hiện tại vẫn đang đi học phổ thông. Tại phiên tòa xuất trình thêm tình tiết mới, nộp thêm tiền bồi thường cho bị hại và được gia đình bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do vậy cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và đề nghị của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại, Hội đồng xét xử thấy: Do bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, không có bố, mẹ bỏ đi nước ngoài không có thông tin gì, sống với ông bà ngoại từ bé. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Có địa chỉ cư trú rõ ràng, nên việc không bắt bị cáo K phải chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu trong quá trình đấu tranh phòng chống tội phạm, không gây nguy hiểm cho xã hội. Để đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và tạo cơ hội cho bị cáo được tiếp tục được học hành và trở thành công dân tốt. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự nên áp dụng cho bị cáo quy định tại Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101; Điều 54 Bộ luật hình sự, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, phù hợp hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đặt ra xem xét giải quyết. Tuy nhiên, sau khi

xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường thêm 3.000.000đồng theo bản án sơ thẩm đã tuyên do vậy cần xác nhận cho bị cáo đã chấp hành xong.

[5]. Từ những nội dung trên, HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo K. Sửa bản án thẩm số 62/2023/HSST ngày 04/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang theo nhận định đã nêu ở trên.

[6] Án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên căn cứ Điều 136 BLTTHS; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của đại diện theo pháp luật của người bị hại.

2. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hà Trung K. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HSST ngày 04/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 3 Điều 141; điểm b, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 65; Điều 90, Điều 91, khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo: Hà Trung K **03** (ba) năm tù về tội “Hiếp dâm” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hà Trung K cho UBND xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 - Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã nộp đủ số tiền còn thiếu 3.000.000đồng theo bản án sơ thẩm đã tuyên tại biên lai thu số 0002055 ngày 23/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang (xác nhận bị cáo đã thi hành xong)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Trung K phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. (Xác nhận bị cáo nộp đủ số tiền án phí 500.000đồng tại biên lai thu số 0002055 ngày 23/8/2023 Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang). Bị cáo K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Hải Hường